Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

### TUẦN 8: NHIỆM VỤ 5, 6

**- TUYÊN TRUYỀN VỀ HÀNH VI GIAO TIẾP,**

**ỨNG XỬ TÍCH CỰC TRONG CUỘC SỐNG**

**- TỰ ĐÁNH GIÁ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

* Tuyên truyền được về hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống.
* Tự đánh giá được những hoạt động đã thực hiện trong *Chủ đề 2 – Giao tiếp, ứng xử tích cực.*

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

* Tự chuẩn bị kiến thức và kĩ năng cần thiết để đáp ứng được nhiệm vụ được giao.

**3. Phẩm chất**

* Trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, SGV, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9 (Bản 1) – Chân trời sáng tạo.*
* Tranh ảnh liên quan đề *Chủ đề 2.*
* Hướng dẫn HS thực hiện các nhiệm vụ trong SGK, các nhiệm vụ cần rèn luyện tại nhà để tham gia các hoạt động trên lớp hiệu quả.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

* SGK, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9 (Bản 1) – Chân trời sáng tạo.*
* Thực hiện nhiệm vụ GV giao trước khi đến lớp về *Chủ đề 2.*
* Sưu tầm các câu ca dao, tục ngữ về hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực.
* Làm việc cùng tổ/nhóm để thực hiện đề tài khảo sát thực trạng giao tiếp của HS trên mạng xã hội.
* Cùng tổ/nhóm trình bày kết quả khảo sát trên giấy A0.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Gợi mở, kích thích HS mong muốn tìm hiểu về các nội dung mới, lí thú của bài học.

**d. Nội dung:** GV cho HS cả lớp nghe bài hát *We Are the World* - USA for Africa và yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em có cảm nhận gì sau khi nghe bài hát?*

**c. Sản phẩm:** HS nêu cảm nhận của bản thân sau khi nghe bài hát.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV ổn định tổ chức lớp học.

- GV cho HS lắng nghe và khuyến khích HS hát theo bài hát *We Are the World* - USA for Africa.

<https://www.youtube.com/watch?v=s3wNuru4U0I>

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi: *Em có cảm nhận gì sau khi nghe bài hát* *We Are the World?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe bài hát và trả lời câu hỏi.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện 1 – 2 HS chia sẻ cảm nhận của bản thân sau khi nghe bài hát *We Are the World.*

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận:

*+ We Are the World của USA for Africa là bài hát từ thiện, nhằm hỗ trợ giảm thiểu đói nghèo và bệnh tật ở châu Phi.*

*+ Bài hát kêu gọi sự đoàn kết và tình yêu thương từ mọi người trên thế giới để tạo ra một tương lai tươi sáng hơn.*

*+ Nội dung của bài hát nhấn mạnh vào việc chúng ta có thể cùng nhau cứu rỗi cuộc sống của chính mình và tạo ra một thế giới tốt đẹp hơn.*

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Sự đoàn kết và tình yêu thương chính là một biểu hiện của hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống. Vậy, ngoài bài hát vừa nghe, các em còn biết thêm câu ca dao, tục ngữ nào thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực? Chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay –* ***Tuần 8:***

***+ Xây dựng kịch bản và đóng vai thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống.***

***+ Sưu tầm và lan tỏa tích đến bạn bè các câu ca dao, tục ngữ thể hiện hà****nh vi giao* ***tiếp, ứng xử tích cực.***

**B. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG – MỞ RỘNG**

**Hoạt động 5: Tuyên truyền về hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học được trong chủ đề để tuyên truyền, lan tỏa về những hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học được trong chủ đề để tuyên truyền, lan tỏa về những hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống theo các nội dung:

*- Xây dựng kịch bản và đóng vai thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống.*

*- Lan tỏa đến bạn bè các câu ca dao, tục ngữ thể hiện hành vi, giao tiếp ứng xử tích cực.*

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện tuyên truyền, lan tỏa về những hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xây dựng kịch bản và đóng vai thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống*****Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV chia HS cả lớp thành các nhóm nhỏ (5 – 6 HS/nhóm).- GV nêu nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm như sau: *Xây dựng kịch bản và đóng vai thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống.* - GV hướng dẫn các nhóm tiến hành thảo luận xây dựng kịch bản, phân vai và đóng vai trong nhóm thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực.- GV phỏng vấn nhanh một số HS trong lớp về cảm xúc và bài học mình học được từ tiểu phẩm của các nhóm đã trình diễn. **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS các nhóm thảo luận, xây dựng kịch bản, phân vai và đóng vai.- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**- GV mời một số nhóm trình diễn tiểu phẩm trước lớp.- GV mời đại diện 1 – 2 HS chia sẻ bài học mình học được từ tiểu phẩm của các nhóm đã trình diễn. **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV nhận xét, tổng kết vè việc vận dụng những hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực vào cuộc sống để thiết lập mối quan hệ và đạt được hiệu quả trong giao tiếp. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5. Tuyên truyền về hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống*****a. Xây dựng kịch bản và đóng vai thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống******Gợi ý:****Hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống thể hiện qua tình huống:* người mẹ nhắc nhở con nên xem lại ngôi ngữ giao tiếp trên mạng xã hội.*→ Bài học rút ra:* thận trọng khi bình luận, chia sẻ thông tin trên mạng xã hội.  |
| ***Nhiệm vụ 2: Lan tỏa đến bạn bè các câu ca dao, tục ngữ thể hiện hành vi, giao tiếp ứng xử tích cực*** **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV dẫn dắt: *+ Một trong những nội dung mà thành ngữ, tục ngữ, ca dao rất hay đề cập đến là đề tài giáo dục, khuyên răn con người trong đối nhân xử thế, bàn về cách thức nói năng, ứng xử giao tiếp của con người trong xã hội.* *+ Đây là nét đẹp văn hóa không thể thiếu và rất cần thiết trong đời sống sinh hoạt của mỗi một cá nhân, cộng đồng và không chỉ riêng một dân tộc, quốc gia nào.*- GV chia HS cả lớp thành các nhóm nhỏ (5 – 6 HS/nhóm), sắp xếp chỗ ngồi phù hợp với không gian lớp học.- GV yêu cầu HS thảo luận theo và thực hiện nhiệm vụ: *Sưu tầm và lan tỏa đến bạn bè các câu ca dao, tục ngữ thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực.* - GV chuẩn bị bảng cho HS ghi các câu ca dao, tục ngữ thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực mà các em đã sưu tầm được. - GV mở rộng kiến thức, yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Chia sẻ về ý nghĩa của câu ca dao, tục ngữ mà em tâm đắc nhất.***Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS thảo luận theo nhóm, vận dụng hiểu biết thực tế và trả lời câu hỏi.- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**- GV mời đại diện 3 – 4 nhóm chia sẻ về câu ca dao, tục ngữ mình tâm đắc và ý nghĩa của câu ca dao, tục ngữ đó.- GV yêu cầu các nhóm khác lắng nghe, bổ sung (nếu có).**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV nhận xét sản phẩm, cách trình bày của các nhóm và những thông điệp, ý nghĩa từ các câu dao, tục ngữ về hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực.- GV kết luận: + ***Nét đẹp trong văn hóa ứng xử cần được phát huy ở mỗi người Việt Nam chúng ta. Giao tiếp có văn hóa là chìa khóa để chúng ta gần gũi, cảm thông, thấu hiểu nhau hơn. Đó cũng chính là một trong những bản lề, một nền móng của một xã hội văn minh, lịch sự, hiện đại và phát triển.*** ***+ Sử dụng tiếng Việt giàu đẹp và trong sáng sẽ làm nên cái đẹp của tâm hồn Việt, nhân cách Việt.*** | ***b.* *Lan tỏa đến bạn bè các câu ca dao, tục ngữ thể hiện hành vi, giao tiếp ứng xử tích cực***- *Chim khôn kêu tiếng rảnh rang**Người không nói tiếng dịu dàng dễ nghe*.*- Lời nói không mất tiền mua**Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.**- Ăn nên đọi, nói nên lời.**- Tu thân rồi mới tề gia**Lòng ngay nói thật, gian tà mặc ai.**- Lời hay, lẽ phải.**- Một sự nhịn chín sự lành.**- Rượu nhạt uống lắm cũng say**Người khôn nói lắm dẫu hay cũng nhàm.**- Im lặng là vàng.* |
| **Ý NGHĨA CỦA MỘT SỐ CÂU CA DAO, TỤC NGỮ** **THỀ HIỆN HÀNH VI GIAO TIẾP, ỨNG XỬ TÍCH CỰC*****- Ăn nên đọi, nói nên lời:*** *cần thận trọng trong lời ăn tiếng nói. Một lời nói hay, nói đẹp sẽ tạo ấn tượng tốt đẹp cho người xung quanh. Bản thân người nói cũng tự làm đẹp thêm nhân cách của mình. Lời nói có ý nghĩa vô cùng quan trọng, làm nên nhận thức sâu sắc về cái tôi trọng danh dự, trọng nhân cách. Vì thế, trước khi nói phải suy nghĩ.****- Lời nói không mất tiền mua - Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau:*** *khẳng định bản chất xã hội của ngôn ngữ, nhắc nhở mỗi người cần phải có ý thức bảo tồn, trân trọng giá trị của ngôn ngữ. Nói bằng sự chân thành, nói đúng lúc, đúng thời điểm thì sẽ đạt hiệu quả cao trong giao tiếp, thể hiện kỹ năng ứng xử, vốn sống, kinh nghiệm, tính cách… của con người.****- Lời hay, lẽ phải:*** *nói hay, nói đẹp, nói chân thành chưa đủ mà còn phải nói có lý, có tình. Đó chính là sự khôn khéo của người nói nhằm đạt hiệu quả cao trong giao tiếp. Lời đã phát ngôn trên cơ sở suy tính cân nhắc kĩ lưỡng sẽ là lời nói có lý có tình, thuận lòng, mát dạ người nghe.****- Một sự nhịn chín sự lành:*** *nhường nhịn lời nói là biểu hiện của cách cư xử văn hóa, là thước đo bản tính con người. Cần biết nhường nhịn nhau, cảm thông cho nhau trong quá trình giao tiếp.* |

**C. PHẢN HỒI VÀ CHUẨN BỊ HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO**

**Hoạt động 6: Cho bạn, cho tôi**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động HS:

- Nhìn lại mình, nhìn lại bạn thông qua đánh giá của nhóm.

- Biết được hướng hoàn thiện và rèn luyện thêm.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS thực hiện hoạt động theo các nội dung sau:

*- Chia sẻ với bạn về những điều bạn đã làm được và những điều bạn cần cố gắng.*

*- Chia sẻ trước lớp.*

**c. Sản phẩm:** HS nhìn lại mình, nhìn lại bạn thông qua hoạt động liên quan đến chủ đề.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Chia sẻ với bạn về những điều bạn đã làm được và những điều bạn cần cố gắng*****Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV tổ chức cho HS đứng thành các vòng tròn theo nhóm (6 HS/nhóm). - GV yêu cầu HS chia sẻ theo chiều kim đồng hồ, nhận xét bạn theo 2 vòng:*+ Vòng 1: Nêu 2 hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực mà bạn đã rèn luyện được trong chủ đề này.**+ Vòng 2: Nêu 1 hành vi giao tiếp, ứng xử chưa tích cực mong muốn bạn thay đổi, điều chỉnh và định hướng cho bạn cách thay đổi.***Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS thảo luận nhóm theo 2 vòng.- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**- GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ trước lớp về những điều bạn đã làm được và những điều bạn cần cố gắng.- GV yêu cầu các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**GV động viên, khích lệ các em cùng nhau rèn luyện những hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong học tập, cuộc sống.  | **6. Cho bạn, cho tôi****a. *Chia sẻ với bạn về những điều bạn đã làm được và những điều bạn cần cố gắng***HS chia sẻ trước lớp về những điều bạn đã làm được và những điều bạn cần cố gắng. |
| ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ trước lớp*****Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**GV mời một số HS chia sẻ những nhận xét của bạn và cảm nhận của bản thân khi nhận được những nhận xét đó.**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**HS chuẩn bị những lời nhận xét của bạn và cảm nhận của bản thân khi nhận được những nhận xét đó.**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**- GV mời đại diện một số HS chia sẻ trước lớp những lời nhận xét của bạn và cảm nhận của bản thân khi nhận được những nhận xét đó.- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến hoặc đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV tôn trọng ý kiến, đánh giá của HS. - GV nhận xét và khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực và tiến bộ ở bạn của mình.  | ***b. Chia sẻ trước lớp***HS chia sẻ trước lớp những lời nhận xét của bạn và cảm nhận của bản thân khi nhận được những nhận xét đó. |

**Hoạt động 7: Phản hồi cuối chủ đề (dựa trên Nhiệm vụ 6 – Tự đánh giá)**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:

- Tự đánh giá về bản thân mình, nhận được sự đánh giá của GV.

- Biết được hướng rèn luyện tiếp theo của mình.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS tự đánh giá sự tiến bộ của bản thân sau khi trải nghiệm với chủ đề theo các nội dung sau:

*- Chia sẻ thuận lợi và khó khăn.*

*- Tổng kết số liệu khảo sát.*

**c. Sản phẩm:** HS đánh giá sự tiến bộ của bản thântheo mẫu.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Chia sẻ thuận lợi và khó khăn*****Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện nhiệm vụ: *Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong Chủ đề 2 – Giao tiếp, ứng xử tích cực.* **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS liên hệ bản thân và trả lời câu hỏi.- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**- GV mời đại diện 2 – 3 HS chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong *Chủ đề 2.*- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV nhận xét, đánh giá về những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong *Chủ đề 2.*- GV khích lệ, động viên HS.- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.  | **7. Phản hồi cuối chủ đề (dựa trên Nhiệm vụ 6 – Tự đánh giá)*****a. Chia sẻ thuận lợi và khó khăn***HS chia sẻ những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong *Chủ đề 2 – Giao tiếp, ứng xử tích cực* trước lớp.  |
| ***Nhiệm vụ 2: Tổng kết số liệu khảo sát*****Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, cho điểm từng mức độ như bảng mẫu *(Đính kèm phía dưới Nhiệm vụ 2).* - GV khảo sát HS ở từng nội dung đánh giá để biết số lượng, mức độ của HS và ghi chép lại số liệu.- GV yêu cầu HS tính tổng điểm mình đạt được, điểm trung bình của toàn bảng. **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS tính tổng điểm mình đạt được, điểm trung bình của toàn bảng theo bảng mẫu. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**GV thu phiếu của HS và mời đại diện một số HS báo cáo kết quả. **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV nhận xét, đánh giá kết quả dựa trên số liệu tổng hợp được.- GV khích lệ, động viên HS tiếp tục thực hiện những hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong học tập và cuộc sống.  | ***b. Tổng kết số liệu khảo sát***HScho điểm từng mức độ như bảng mẫu. |
| **BẢNG TỔNG KẾT SỐ LIỆU KHẢO SÁT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung đánh giá** | **Thang đánh giá** |
| **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1 | Em xác định được điểm tích cực và điểm chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân. | 3 | 2 | 1 |
| 2 | Em lập được kế hoạch thực hiện đề tài khảo sát về thực trạng giao tiếp của HS trên mạng xã hội.  | 3 | 2 | 1 |
| 3 | Em thực hiện được khảo sát về thực trạng giao tiếp của HS trên mạng xã hội.  | 3 | 2 | 1 |
| 4 | Em báo cáo được kết quả thực hiện đề tài khảo sát thực trạng giao tiếp của HS trên mạng xã hội.  | 3 | 2 | 1 |
| 5 | Em tham gia tuyên truyền về hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống. | 3 | 2 | 1 |

 |

**Hoạt động 8: Rèn luyện tiếp theo và chuẩn bị chủ đề mới**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS tiếp tục rèn luyện một số kĩ năng, chuẩn bị trước những nội dung cần thiết và lập kế hoạch hoạt động cho tuần tiếp theo.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS thực hiện theo những nội dung sau:

*- Tiếp tục rèn luyện kĩ năng.*

*- Chuẩn bị chủ đề mới.*

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện trước những nhiệm vụ GV yêu cầu tại nhà.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1:* *Tiếp tục rèn luyện kĩ năng*****Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV chia HS cả lớp thành các nhóm nhỏ (4 HS/nhóm).- GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm:+ Những kĩ năng cần tiếp tục rèn luyện.+ Cách rèn luyện những hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống. + Đánh giá sự tiến bộ của bản thân.**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS thảo luận trong nhóm.- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**- GV mời đại diện 1 – 2 nhóm chia sẻ trước lớp.- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến hoặc đặt câu hỏi cho nhóm bạn (nếu có).**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**GV nhận xét, đánh giá và chuyển sang nội dung mới.  | **8. Rèn luyện tiếp theo và chuẩn bị chủ đề mới*****a. Tiếp tục rèn luyện kĩ năng***HS chia sẻ trước lớp.  |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV yêu cầu HS mở*Chủ đề 2 – Giao tiếp, ứng xử tích cực,* đọc các nhiệm vụ cần thực hiện.- GV giao bài tập của *Chủ đề 2*, HS thực hiện vào vở những bài tập GV yêu cầu.- GV rà soát những nội dung cần chuẩn bị cho giờ Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp của tuần tiếp theo và yêu cầu HS thực hiện.**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập****-** HS thực hiện trước những nhiệm vụ GV yêu cầu tại nhà. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**HS thực hiện trước những nhiệm vụ GV yêu cầu tại nhà.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**GV nhận xét, đánh giá nhiệm vụ.  | **8. Rèn luyện tiếp theo và chuẩn bị chủ đề mới**HS thực hiện trước những nhiệm vụ GV yêu cầu tại nhà. |

**D. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP & VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS vận dụng kiến thức đã học trong *Chủ đề 2* vào cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV cho HS cả lớp nghe bài hát *Heal the World* của Michael Jackson và yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em có cảm nhận gì sau khi nghe bài hát?*

**c. Sản phẩm:** HS nêu cảm nhận sau khi nghe bài hát *Heal the World.*

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV ổn định trật tự lớp học.

- GV cho HS cả lớp lắng nghe bài hát *Heal the World* của Michael Jackson.

<https://www.youtube.com/watch?v=BWf-eARnf6U>

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em có cảm nhận gì sau khi nghe bài hát?*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

**-** HS lắng nghe bài hát và nêu cảm nhận của bản thân về bài hát.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện 1 – 2 HS nêu cảm nhận của bản thân sau khi nghe bài hát.

*+ Heal the World của Michael Jackson là bài hát nói về cảnh trẻ em trên thế giới phải chịu cảnh chiến tranh do người lớn gây ra và kêu gọi mọi người hãy chung sức xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn “cho bạn, cho tôi và cho cả nhân loại”.*

*+ Bài hát mang ý nghĩa nhân văn, trở thành một trong những bài hát nổi tiếng của Michael Jackson.*

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận:

- GV kết thúc tiết học.

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn lại kiến thức, kĩ năng đã học: *tuyên truyền được về hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống.*

- Chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp.